

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2020/HS-ST  
Ngày: 01-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Quách Văn Hoàng

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Đô

2. Bà Vũ Thị Thiên Trang

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Biện Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 190/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 242/2020/QĐXXST-HS ngày 19/11/2020 đối với bị cáo:

**Võ Ngọc D**, sinh năm: 1983 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 02, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Ngọc Long, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Xuân Hoa, sinh năm 1959; Có vợ nhưng đã ly hôn và 01 con sinh năm 2012; Tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 11/4/2017, Võ Ngọc D bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 33/2017/HSST. Ngày 11/9/2017 Võ Ngọc D bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 114/2017/HSST, tổng hợp hình phạt chung cho 02 bản án buộc D phải chấp hành 27 tháng tù. Đến ngày 23/01/2019 chấp hành xong án phạt tù tại trại giam Thủ Đức, chưa được xóa án tích;

**Hoạt động nhân thân:**

- Ngày 20/4/2020, Võ Ngọc D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Phan Thiết khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác; Có mặt.

**\* Người làm chứng:**

Bà Phạm Thị L, sinh năm 1996. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/6/2020, Võ Ngọc D và Phạm Thị L, sinh năm: 1996, trú tại khu phố 10, phường P, thành phố P cùng thuê phòng nghỉ tại khách sạn MT trên đường Thủ Khoa Huân thuộc phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết để nghỉ. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đã nhắn tin qua Zalo bằng chiếc điện thoại cảm ứng của mình cho một người tên Út (không rõ nhân thân) để mua 200.000đ ma túy. Út đồng ý và hẹn D giao dịch tại khu vực Cổng chữ Y thuộc phường Đức Long, thành phố Phan Thiết. Sau đó, D đi taxi đến điểm hẹn gặp Út, tại đây Út đưa cho D một gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo và nhận từ D 200.000đ. Sau đó, D cầm ma túy vừa mua được rồi đi taxi về lại khách sạn MT. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D bỏ gói ma túy vừa mua được vào túi xách quần áo của mình rồi cùng L bắt taxi đi ra phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết để chơi. Khi đi tới khu vực đường Nguyễn Thông thuộc khu phố 5, phường Phú Hải thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phan Thiết phối hợp cùng Công an phường Phú Hải kiểm tra, phát hiện trong giỏ xách quần áo của D có ma túy. Lực lượng công an tiến hành thu giữ các vật chứng sau:

Thu giữ trong giỏ xách quần áo của D :

- 01 (một) gói nylon không màu, một đầu có khóa nhựa kéo, kích thước (3,5 x 4)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M khi giám định);
- 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu;
- 01 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng - tím dài khoảng 14cm;
- 01 điện thoại di động dạng cảm ứng màu trắng, không có nắp lưng.

Tại Kết luận giám định số 682/KLGD-PC09 ngày 01/7/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,1347 gam là Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 01 gói nylon và 0,0812 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 682, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại bản Cáo trạng số 189/CT-VKS ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo: Võ Ngọc D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

***Đề nghị Hội đồng xét xử:***

Tuyên bố: Võ Ngọc D , phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Võ Ngọc D từ 15 tháng tù đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nylon và 0,0812 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 682, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu; 01 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng – tím dài khoảng 14cm là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động dạng cảm ứng màu trắng, không có nắp lưng là phương tiện liên lạc bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Đối với đối tượng tên Út đã bán ma túy cho D , do không xác định được nhân thân nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Phạm Thị L không biết D mua và cất dấu ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo D xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng Phạm Thị L vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo D thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 22/6/2020, Võ Ngọc D có hành vi tàng trữ trái phép 0,1347 gam là Methamphetamine tại khu phố 05, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Bị cáo D có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo D đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với bị cáo D là có căn cứ, đúng người, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Ngọc D đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm*”; Đây là những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Về tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; Đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói nylon và 0,0812 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 682, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu; 01 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng - tím dài khoảng 14cm là vật cầm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động dạng cảm ứng màu trắng, không có nắp lưng là phương tiện liên lạc bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên Út đã bán ma túy cho D . Do không xác định được nhân thân, địa chỉ của đối tượng này nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không có căn cứ xử lý là có cơ sở.

Đối với Phạm Thị L không biết D mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Võ Ngọc D , phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt:** Võ Ngọc D 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

**Áp dụng:** Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói nylon và 0,0812 gam Methamphetamine được niêm phong trong phong bì số 682, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 ống thủy tinh được uốn cong và thổi phồng một đầu; 01 đoạn ống hút nước giải khát màu trắng - tím dài khoảng 14cm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 17 ngày 09/11/2020;

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động dạng cảm ứng màu trắng, không có nắp lưng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 17 ngày 09/11/2020.

**Áp dụng:** Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Võ Ngọc D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Bị cáo;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**QUÁCH VĂN HOÀNG**